

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

"Những con vật đáng yêu"

Thực hiện trong 6 tuần: Từ ngày 2/12/2024 – 10/01/2025

Mục tiêu GD	Nội dung GD	Hoạt động GD
Phát triển thể chất		
MT1. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: *Trẻ trai: Cân nặng từ 9.9 đến 15.2 (kg) Chiều cao: Từ 80.9 đến 94.9 (cm) *Trẻ gái: Cân nặng 9.4 đến 14.5 (kg) Chiều cao: Từ 79.9 đến 93.3 (cm)	- Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi	-HD ăn ngủ:Tổ chức tốt bữa ăn, giấc ngủ của trẻ -HD học:tổ chức tốt các giờ thể dục -Trong các hoạt động khác chú ý phát triển vận động cho trẻ -Cân , đo theo dõi trẻ bằng biểu đồ lần 2 /năm kịp thời , phối hợp với phụ huynh để chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân...
MT6. Trẻ chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh và biết cách tránh các bệnh khi giao mùa	- Tập các thao tác: Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt, mặc quần áo ấm khi trời lạnh. * KNS: + Dạy trẻ đi tất, cởi tất. + Dạy trẻ kỹ năng đeo khẩu trang	-Tổ chức vào các hoạt động như: + Đón , trả trẻ + Hoạt động vệ sinh + HD học: Dạy trẻ đi tất, cởi tất. + Dạy trẻ kỹ năng đeo khẩu trang ở mọi lúc mọi nơi
MT9. Trẻ thực hiện được các động tác phát triển cơ hô hấp trong bài tập thể dục: hít thở, tay, chân, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp: tập hít vào, thở ra. -Tay: giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. -Lưng, bụng, lườn: cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vặn người sang 2 bên. Chân: ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân..	-Tổ chức giờ thể dục sáng có hiệu quả:tổ chức một cách thường xuyên , tập đầy đủ các động tác. -HD học:tổ chức tốt bài tập phát triển chung

MT10. Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động: đi, chạy	+ Đi theo đường ngoằn ngoèo + Chạy chậm theo cô +Chạy theo hướng thẳng	-Tổ chức giờ học có chủ định: + Đi theo đường ngoằn ngoèo + Chạy chậm theo cô +Chạy theo hướng thẳng
MT11. Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay- mắt khi tung- bắt bóng	+Tung - bắt bóng cùng cô.	-Tổ chức giờ học có chủ định:+Tung - bắt bóng cùng cô. -Tích hợp trong các hoạt động khác để rèn kỹ năng cho trẻ
MT12. Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò	Bò chui qua cổng	-Tổ chức giờ học có chủ định:+Bò chui qua cổng -HĐG: cho trẻ ôn lại các kỹ năng
MT15. Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	- Đóng cọc bàn gỗ. - Nhón nhặt đồ vật. - Tập xâu, luồn dây. - Chồng, xếp 6-8 khối. - Tập cầm bút tô, vẽ. - Lật mở trang sách.	- HĐ góc: cho trẻ mở sách,xem sách, tranh truyện, tô màu, xâu vòng, đóng cọc bàn gỗ, nhón nhặt đồ vật... - HĐCCĐ: cho trẻ xâu vòng tặng chú bộ đội,xếp chuồng cho các con vật
Phát triển nhận thức		
MT17. Trẻ thích khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan: sờ nắn, nhìn, nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	-Nghe và nhận biết tiếng kêu của một số con vật quen thuộc.	-HĐ đón trẻ: cho trẻ xem video về hình dáng, tiếng kêu các con vật -HĐ ngoài trời cho trẻ quan sát các con vật -Trong các hoạt động khác cô có thể mô phỏng tiếng kêu của các con vật

MT21. Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các con vật quen thuộc.	- Một số vật nuôi trong gia đình: gà, vịt, ngan, ngỗng, chó, mèo.. - Một số con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá... - Một số con vật sống trong rừng: Con voi, con khỉ, con hươu; Con sư tử, con hổ, con gấu...	-HD đón trẻ: cho trẻ xem video về các con vật -HD học: Cho trẻ NBTN về con gà, con vịt, con ngan, con cho, con lợn, con bò, con khỉ, con gấu, con voi, con tôm, con cá, con chim sâu, chim bồ câu -HD ngoài trời cho trẻ quan sát các con vật
MT24. Trẻ biết được tên ngày lễ, hội ở trường, địa phương	- Bé yêu chú bộ đội	- Trong và ngoài tiết học trò chuyện với trẻ về trang phục, công việc của chú bộ đội cùng trẻ
Phát triển ngôn ngữ		
MT28. Trẻ biết trả lời các câu hỏi	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói. - Nghe các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “....thế nào?” - Ví dụ: con gà gáy thế nào?”	Dạy trẻ trong các hoạt động Mọi lúc mọi nơi
MT29. Trẻ hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Truyện: Đôi bạn nhỏ; Quả trứng; Chó vàng; Thỏ ngoan; Rùa con tìm nhà; Con cáo; Bé cho gà ăn; Đôi bạn nhỏ; Gà vịt giúp nhau; chuyện về đôi bạn chó mèo; Thỏ ngoan; khỉ con biết vâng lời; ...	-HD chiều cô cho trẻ làm quen truyện về các con vật. -HDH: Cô vịt tốt bụng cô kể chuyện cho trẻ nghe và hỏi trẻ về nội dung câu chuyện, hành động của các nhân vật và yêu cầu trẻ trả lời
MT30. Trẻ phát âm rõ tiếng.	- Trẻ sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	Dạy trẻ trong các hoạt động Mọi lúc mọi nơi
MT31. Trẻ biết đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	+ Thơ: Chú gà con; Tìm ổi; Mèo con; Con trâu; Đàn bò; Em là bộ đội; Con voi; Thỏ trắng; Con cua; Con cá vàng, Chim hót, con voi, Chú gà con,	-HD đón trả trẻ, hoạt động ngoài trời cô có thể cho trẻ đọc các bài đồng dao hoặc lòng

	Gà gáy, Con trâu, chó và gà, Gọi nghé, Tìm ổ , Đàn bò, em là bộ đội, chim mẹ , gà gáy, thỏ nghe máy nói, ong và bướm;;... + Đồng dao: Đi cầu đi quán	ghép trong các hoạt động -HĐ chơi tập có chủ định: thơ chú bộ đội của em, Con trâu, rong và cá.,chim hót
MT33. Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau.	- Sử dụng lời nói để chào hỏi, trò chuyện Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? cái gì đây?, ... - Trả lời và đặt câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?, tại sao?...	-Trong giờ đón trả trẻ nhắc nhở trẻ để trẻ biết sử dụng lời nói để chào hỏi, trò chuyện. -HĐ học cho trẻ chơi trò chơi chiếc hộp bí mật để trẻ dự đoán và sử dụng lời nói để hỏi cô : Cái gì trong đó hoặc con gì đây?
MT34. Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.	-Trẻ sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. - Dạy trẻ chào hỏi lễ phép (Khi đến lớp; khi nhận quà; khi gặp người lớn..)	Dạy trẻ trong các hoạt động Mọi lúc mọi nơi
Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT39. Trẻ biết biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/gần gũi:bắt chước tiếng kêu, gọi.	-Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.	-HĐ học :NBTN về các con vật cho trẻ nói về tình cảm của trẻ với các con vật như yêu hay ghét con vật nào
MT41. Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	- Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	-HĐ góc: cho trẻ chơi bế em, khuấy bột , cho em ăn , ru em ngủ, nghe điện thoại...cô quan sát và kịp thời hướng dẫn trẻ thể hiện vai chơi có hiệu quả
MT44. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc	+ Hát + vận động: Con gà trống (Tân Huyền),Chú mèo (Chu Minh); Đàn vịt con (Mộng Lân); Con chim non	- HĐCT: DH: Một con vịt, chú mèo,cá vàng bơi - Vận động: Đi một hai

quen thuộc, biết chơi 1 số trò chơi âm nhạc	(Lý Trọng), Đố bạn biết (Hồng Ngọc); Làm chú bộ đội (Hoàng Long); Đi một hai (Đoàn Phi); Chim mẹ chim con(Đặng Nhất Mai); Một con vịt, Cá vàng bơi (Kim Duyên); + Nghe hát: Con chim hay hát (Phan Huỳnh Điểu) Con mèo ra bờ sông (Hoàng Hà); Gà trống, mèo con và cún con (Thế Vinh); Cháu thương chú bộ đội (Hoàng Văn Yến); Chú bộ đội (Hoàng Hà); Con chim vành khuyên (Hoàng Vân); Thật đáng chê (Theo điệu bắc Kim thang; Lời: Việt Anh); Chú voi con ở Bản Đôn (Phạm Tuyên);Ta đi vào rừng xanh,Rửa mặt như mèo(Hàn ngọc Bích) + Trò chơi âm nhạc: Nghe âm thanh của 2 nhạc cụ; Gà gáy, vịt kêu Nghe giai điệu đoán tên bài hát; Hát theo hình vẽ;	- NH: Chú voi con ở bản đôn,cháu thương chú bộ đội,rửa mặt như mèo TC:Nghe âm thanh to-nhỏ - Biểu diễn cuối chủ đề
MT45. Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh.	+ Tô màu: -Tô màu con cá heo; - Tô màu con voi; + Vẽ: - Vẽ con giun - Vẽ thức ăn cho gà - Vẽ thức ăn cho cá + Nặn: - Nặn con giun; - Nặn thức ăn cho con vật; + Xé: -Xé dải giấy + Xếp: -Xếp ao cá -Xếp chuồng thú	-Tổ chức giờ học có chủ định: +Xếp chuồng cho các con vật. +Nặn thức ăn cho các con vật +Tô màu con cá heo +Tô màu con voi +Tô màu con chim -Tổ chức ở giờ HĐ, HĐ

